

Số: 41/2024/QĐST – HNGĐ

Phú Thọ, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Hương

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Ngọc Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 129/2023/ TLST - HNGĐ ngày 17/7/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 531/2024/QĐST – HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ 25B, khu H, phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Hiện đang ở Hàn Quốc.

- Anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 25B, khu H, phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

(Các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và bản tự khai của chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Anh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh T đăng ký kết hôn ngày 13/3/2020 tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Năm 2023, chị H đi du học tại Hàn Quốc. Sau đó, anh T cũng đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc để hàn gắn tình cảm với chị H nhưng không thành nên sau khi sang Hàn Quốc một thời gian thì anh T quay trở lại Việt Nam. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có một con chung là: Cháu Nguyễn Diệu L, sinh ngày 20/01/2021. Hiện cháu L đang ở cùng anh Nguyễn Anh T tại Tổ 25B, khu H, phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất tiếp tục giao cháu L cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh chị thống nhất để anh T chịu toàn bộ.

Do chị H đang ở nước ngoài và anh T cũng có nhiều công việc riêng nên anh chị xin không tiến hành hòa giải, tiếp cận công khai chứng cứ, giải quyết theo thủ tục rút gọn và vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc. Hai anh chị đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh chị đều thống nhất ủy quyền cho bà Chủ Thị Mỹ H, sinh năm 1998 có địa chỉ tại phường Vân Cờ, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thay anh chị nhận các tài liệu, các văn bản tố tụng của tòa án.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm đề nghị: Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 điều 39; khoản 2 Điều 149, Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 19, 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị Thu H

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Diệu L- Sinh cho anh Nguyễn Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản, công nợ chung: Không đề nghị nên không giải quyết.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: anh Nguyễn Anh T tự nguyện chịu 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc hôn nhân gia đình, yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn có yếu tố nước ngoài. Anh T và chị H đều có HKTT tại phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Hiện nay, chị H là công dân Việt Nam đang sinh sống tại Hàn Quốc. Cả hai anh chị thống nhất lựa chọn TAND tỉnh Phú Thọ giải quyết việc thuận tình ly hôn của anh chị. Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của anh T, chị H và các quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39 BLTTDS có

đủ căn cứ xác định việc Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Anh T là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng sống xa nhau, không có sự gần gũi, quan tâm chia sẻ trong cuộc sống dẫn đến tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Anh T đều thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị H và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, việc chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Anh T thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thu H và anh Nguyễn Anh T có một con chung là cháu Nguyễn Diệu L, sinh ngày 20/01/2021. Hiện cháu L đang ở cùng anh Nguyễn Anh T tại phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất tiếp tục giao cháu L cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, đây là thỏa thuận của anh chị phù hợp với điều kiện đang sinh sống của cháu L, không làm xáo trộn môi trường sống hiện tại của cháu và các điều kiện khác nên cần được ghi nhận.

[4] Về tài sản chung, công sức, công nợ chung: anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị Thu H thống nhất không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn: anh Nguyễn Anh T xin tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 điều 39; khoản 2 Điều 149, Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 19, 51, 55, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị Thu H

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Diệu L, sinh ngày 20/01/2021 cho anh Nguyễn Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh Nguyễn Anh T không yêu cầu. Chị Nguyễn Thị Thu H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ chung: anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị Thu H không đề nghị nên không giải quyết.

- Về lệ phí: Ghi nhận anh Nguyễn Anh T tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận anh Nguyễn Anh T đã nộp 300.000đ theo biên

lai thu số 0000229 ngày 17/7/2024 (do chị Chữ Thị Mỹ H nộp thay) tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Thùy Hương